

Bản án số: 173/2023/HS-ST
Ngày: 08- 8- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tín

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Bùi Diệu Huệ
- Ông Lê Văn Khanh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Lệ – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Đức Nhã - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 165/2023/TLST-HS, ngày 01 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 269/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Vi Minh P, sinh năm 1988, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Số M đường Nguyễn Lộ Trạch, phường Tân Quý, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn M và bà Võ Thị H ; hoàn cảnh gia đình: Có vợ tên Ngô Thị Huỳnh N, sinh năm 1995 và có 02 con lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2023; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân: 02; Ngày 21/12/2010, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009, thời hạn tù tính từ ngày 20/7/2010. Bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù, đóng án phí ngày 29/3/2011.

Ngày 22/4/2013, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009, thời hạn tù tính từ ngày 14/10/2012. Bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù ngày 14/5/2016, đóng án phí ngày 15/5/2013. Bị cáo bị bắt 12/4/2023 (Có mặt);

Bị hại:

Bà Nguyễn Thị Phi O, sinh năm 1993; Trú tại: Khu L, thị trấn Hiệp Hoà, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Long An (Vắng mặt)

Người có quyền, lợi nghĩa vụ liên quan:

1/Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1963; Trú tại: Số I ấp Xương Hoàng, huyện Thới Thạnh, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre (Vắng mặt).

2/Ông Nguyễn Phong P, sinh năm 1989; Trú tại: Thị xã Lái Thiêu, huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương (Vắng mặt)

Người làm chứng:

1/Ông Lê Văn T, sinh năm 1983; Trú tại : Xã Hải Sơn, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị (Vắng mặt);

2/Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1967; Trú tại : Số M, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 06 giờ 00 phút ngày 16/05/2022, Vi Minh P điều khiển xe mô tô Exciter biển số 60U3-308xx lưu thông trên đường Quốc lộ 1A. Khi điều khiển xe đến trước công ty Pouyuen, số D10/89Q Quốc lộ 1A, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, P phát hiện chị Nguyễn Thị Phi O đang đi bộ trên cỏ có đeo một sợi dây chuyền màu vàng nên P nảy sinh ý định cướp giật tài sản. P quay xe lại, áp sát bên phải của chị O và dùng tay trái giật lấy sợi dây chuyền màu vàng trên cổ của chị O, sau đó P tăng ga xe bỏ chạy. P điều khiển xe chạy được khoảng 30 mét thì va chạm vào một người (không rõ lai lịch) điều khiển 01 xe mô tô (không rõ biển số) đang chạy phía trước làm P lạc tay lái té ngã. Lúc này, chị O chạy theo tri hô cùng các anh Nguyễn Văn N và anh Lê Văn T nhìn thấy liền chạy đến chỗ P phát hiện P bị xe ô tô đè lên người, anh T kéo P ra thì thấy sợi dây chuyền vàng nằm dưới đất bị P đè lên, bên cạnh P còn có hai bình xịt hơi cay và 01 con dao (P đem theo để phòng thân, ngoài ra khi P cướp giật tài sản

nếu có người đuổi bắt thì P sẽ chống trả nhưng P chưa sử dụng). Sau đó, mọi người đưa P cùng vật chứng đến Công an phường trình báo vụ việc.

Vật chứng thu giữ:

- 01 sợi dây chuyền màu vàng 610, trọng lượng 1C433, đây là tài sản của chị O. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị O.

- 02 bình xịt hơi cay, 01 dao bấm xếp bằng kim loại

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, dùng liên lạc gia đình.

- 01 áo khoát màu đen sau lưng và trước ngực trái có chữ Nike màu trắng; 01 quần jean dài màu xanh dương có chữ Creat sau lưng quần phải; 01 áo thun màu trắng tay ngắn trước ngực có chữ Futuristic

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu đen biển số 71C3 – 122.xx (P dùng giấy dán biển số 60U3-308.xx lên xe). P khai mua xe của một người (không rõ lai lịch, không có giấy tờ mua bán). Kết quả giám định số khung, số máy: mài đục lại số, không xác định được số nguyên thủy. Qua xác minh biển số xe 71C3 – 122.xx có chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn Ph (HKTT: xã Thới Thạnh, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre), ông Ph đã giao xe trên cho anh Nguyễn Phong P sử dụng, anh Phong P khai xe trên bị mất trộm vào ngày 04/4/2021 tại tỉnh Bình Dương nhưng anh P không đến cơ quan công an trình báo.

Tất cả các vật chứng trên Cơ quan điều tra đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân tạm giữ chờ xử lý.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 490 ngày 08/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự - UBND quận Bình Tân kết luận: 01 dây chuyền vàng 610, trọng lượng 01 chỉ 433 vàng 14k có giá 4.278.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 4428/KL-KTHS ngày 07/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 02 bình xịt gửi giám định là bình xịt hơi cay, còn sử dụng được, do Bộ Công an sản xuất thuộc nhóm công cụ hỗ trợ.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị O đã nhận lại tài sản bị cướp giật nên không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số: 160/QĐ-VKS ngày 23/5/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình Tân truy tố bị cáo Vi Minh P về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d Khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vi Minh P đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân sau khi phân tích nội dung vụ án, phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm d Khoản 2 Điều 171, điểm s Khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và đề nghị Hội đồng xét mức hình phạt đối với bị cáo từ 04 năm đến 05 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 46, Điều 47, Điều Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tiếp tục đăng thông tìm chủ sở hữu đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu đen, SM 55P1330664, RLCE15P10DY330650 nếu không có chủ sở hữu đến nhận thì tịch thu sung quỹ Nhà nước, tịch thu tiêu huỷ 01 biển số xe 71C3 – 122.xx.

Tịch thu tiêu huỷ 01 bình xịt hơi cay; 01 dao bấm bằng kim loại; 01 bộ quần áo.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Nokia.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra truy tố bị cáo Vi Minh P, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận, nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của họ đã thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với nhau, với lời khai của bị hại, người làm chứng, tang vật vụ án được thu giữ, phù hợp với bản kết

luận điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để kết luận bị cáo Vi Minh P đã phạm tội “Cướp giật tài sản” tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 171 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài phục vụ nhu cầu cá nhân mà không phải thông qua lao động chân chính, giữa nơi công cộng đông người qua lại bị cáo thực hiện hành vi cướp giật tài sản rất táo bạo và liều lĩnh, bất chấp hậu quả xảy ra, qua đó thể hiện ý thức bị cáo rất xem thường pháp luật. Hành vi của bị cáo sử dụng phương tiện xe mô tô để thực hiện hành vi cướp giật là dùng thủ đoạn nguy hiểm để phạm tội vì hành vi này có thể dẫn đến tai nạn giao thông, có thể xâm hại đến tính mạng và sức khỏe của những người đang lưu thông trên đường phố, gây mất trật tự an toàn giao thông hơn nữa hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật Nhà nước bảo hộ. Mặc khác còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171 249 Bộ luật hình sự để truy tố bị cáo là có căn cứ.

[4] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Xét bị cáo có nhân thân xấu, trong quá trình điều tra và qua diễn biến phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung 2017.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật hình sự Hội đồng xét xử xét tính chất của vụ án và hoàn cảnh cảnh bị cáo khó khăn nên miễn phạt bổ sung.

[6] Về trách nhiệm dân sự : Tại phiên tòa bị hại vắng mặt, nhưng qua hồ sơ thể hiện chị Nguyễn Thị Phi O đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường, không thắc mắc khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử xét thấy không có gì để giải quyết.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu đen biển số 71C3 – 122.xx, SM 55P1330664, RLCE15P10DY330650 bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, tại phiên tòa bị cáo khai mua xe của một người (không rõ lai lịch, không có giấy tờ mua bán). Kết quả giám định số khung, số máy: mài

đọc lại số, không xác định được số nguyên thủy. Qua xác minh biển số xe 71C3 – 122.xx có chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn Ph (HKTT: xã Thới Thạnh, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre), ông Phong đã giao xe trên cho anh Nguyễn Phong P sử dụng, anh P khai xe trên bị mất trộm vào ngày 04/4/2021 tại tỉnh Bình Dương nhưng anh P không đến cơ quan công an trình báo và ông Ph cũng không có yêu cầu nhận lại biển số nêu trên. Hội đồng xét xử xét thấy xe trên không có nguồn gốc rõ ràng bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên quyết định tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu đen và tịch thu tiêu hủy biển số 71C3 – 122.xx

Đối với 01 bình xịt hơi cay; 01 dao bấm bằng kim loại; 01 bộ quần áo; Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động Nokia là tư vật của bị cáo không liên quan đến vụ án Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo.

[8]Về án phí hình sự sơ thẩm : Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm d Khoản 2 Điều 171; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38, của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Vi Minh P 05(năm) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 12/4/2023.

2. Về xử lý vật chứng : Căn cứ Điều 46, Điều 47, Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Căn cứ điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu đen biển số 71C3 – 122.xx, SM 55P1330664, RLCE15P10DY330650.

Tịch thu tiêu hủy 01 bình xịt hơi cay; 01 dao bấm bằng kim loại; 01 bộ quần áo; 01 biển số 71C3 – 122.xx. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Nokia.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số NK23/158TAM ngày 24/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân).

3. Về án phí : Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng, nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận Bình Tân;
- Công an quận Bình Tân;
- Viện kiểm sát quận Bình Tân;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PC27 công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Tín

